

DEVELOPMENT OF THE COMMODITY ECONOMY IN JAPAN IN THE EDO PERIOD AND THE ROLE OF THE MITSUI FAMILY

Phan Thi Mai Tram

University of Social Sciences and Humanities, Vietnam National University, Ho Chi Minh City

Email: maitramjps@gmail.com

Received: 10/5/2024; Reviewed: 18/5/2024; Revised: 22/5/2024; Accepted: 28/5/2024; Released: 21/6/2024

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/309>

The development of the Japanese economy in the Edo period was associated with urban development and the changing position of merchants. The birth of the Mitsui family was a necessity in the history of Japan's development in the context of changing social classes, unstable politics, and complicated financial and monetary confusion. Mitsui was born to promptly meet the changing and developing needs of Japan at that time. With the characteristics of private ownership and a horizontal family management apparatus, the influence is pervasive, combined with strong connections within the apparatus in traditional, commercial and banking sectors, leading to the ability to Mitsui's high dominance that other clans did not have during this period.

Keywords: *Commodity economy; Mitsui; Japan; Edo period.*

1. Đặt vấn đề

Sự thành công của lịch sử Nhật Bản khi chuyển từ chế độ phong kiến lên tư bản chủ nghĩa luôn có sức lôi cuốn đối với các nhà nghiên cứu lịch sử giai đoạn cận và hiện đại. Về chính trị, Nhật Bản đã xác định lộ trình chủ nghĩa tư bản trong lúc nhiều quốc gia khu vực vẫn còn đang loay hoay trong thân phận lệ thuộc. Về kinh tế, Nhật Bản là quốc gia đầu tiên ở châu Á chuyển từ hình thái kinh tế - xã hội (KT-XH) phong kiến phương Đông điển hình sang hình thái kinh tế tư bản theo mô hình phương Tây một cách nhanh chóng và đạt nhiều thành tựu. Mitsui là một tập đoàn kinh tế lớn hùng mạnh của Nhật Bản có rất nhiều chi nhánh và văn phòng đại diện không chỉ ở Nhật mà còn ở các nước khác trên thế giới. Xuất phát từ một gia tộc thương nhân làm nghề nấu rượu và mở tiệm cầm đồ ở Edo (Tokyo ngày nay) vào đầu thế kỷ XVII. Sau đó được tham gia vào bộ máy của Chính phủ trong lĩnh vực tài chính tiền tệ, từ đó phát triển rộng kinh doanh đã ngành, đa lĩnh vực trở thành một trong những tập đoàn kinh tế lớn nhất chi phối nền kinh tế Nhật Bản những năm cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX. Có thể nói, gia tộc Mitsui trở thành một tập đoàn kinh tế xuất thân từ xã hội kinh tế phong kiến truyền thống nhưng lại cực kỳ năng động và đóng góp rất lớn vào sự phát triển xã hội thành thị cùng nền kinh tế hàng hóa ở Nhật Bản phát triển mạnh vào thời Edo (1603-1868). Những đóng góp của gia tộc Mitsui không chỉ đóng góp vào sự phát triển kinh tế của Nhật Bản mà còn giúp khẳng định vị trí và tầm quan trọng của giới thương nhân.

2. Tổng quan nghiên cứu

Các nghiên cứu về kinh tế Nhật Bản nói chung và nền kinh tế tư nhân nói riêng luôn là chủ đề quan tâm của các nhà nghiên cứu, đặc biệt có ý nghĩa lịch sử quan trọng khi nghiên cứu về quá trình chuyển đổi giữa nền kinh tế phong kiến sang nền kinh tế tư bản chủ nghĩa, mà mầm mống phát triển của chúng chính là thời kỳ Edo. Theo Giáo sư Akira Fujino, tác giả cuốn sách *Cultural History Cooper* sau khi Mạc phủ Edo được thiết lập năm 1600 thì một giai đoạn hòa bình, thống nhất đã được xác lập ở Nhật Bản. Đó là khoảng thời gian quý giá để người Nhật phục hồi và phát triển KT-XH (Akira Fujino, 1993, p.4). Đây cũng là thời kỳ mà xã hội Nhật Bản diễn ra những chuyển biến sâu sắc, chứa đựng nảy sinh nhiều nhân tố tiền định cho sự phát triển tương lai.

Về tình hình nền kinh tế Nhật Bản thời kỳ Edo (còn gọi là thời kỳ Tokugawa), trong nghiên cứu *Người Hà Lan - Những năm đầu ở Nhật Bản* (Kim, 1994), người nắm thực quyền ở Nhật Bản lúc này là Tokugawa Ieyasu (1542-1616), người sáng lập ra triều đại mang tên mình đã tiếp thu một cách cẩn trọng chính sách của những người đi trước. Song với việc ra sức củng cố chính quyền và thực lực kinh tế, ông đã quan tâm sâu sắc đến các ngành công nghiệp trong nước và ngoại thương. Trong suốt thời kỳ này, chính quyền Edo có nhiều cố gắng nhằm khuyến khích năng lực sản xuất trong nước, tạo ra môi trường lưu thông hàng hóa thường xuyên giữa các vùng kinh tế, đồng thời tăng cường nhu cầu tiêu dùng của thị trường nội địa. Nhờ đó, đến cuối thế kỷ XVII, bên cạnh cơ cấu kinh tế nông nghiệp truyền

thống cũng đã hình thành một cơ cấu kinh tế công - thương nghiệp với thành thị làm trung tâm. Thành thị ở Nhật Bản đã đóng vai trò rất quan trọng trong việc phát triển nền kinh tế hàng hóa, văn hóa và là nơi tập trung sức mạnh của đất nước.

Nhà nghiên cứu Vĩnh Sinh trong tác phẩm nổi tiếng *Nhật Bản cận đại* (Sinh, 2014), là công trình về lịch sử Nhật Bản cận đại, trong đó có trình bày về việc các công ty quốc doanh được nhượng lại với giá rất thấp cho một số thương gia và tư bản, đặc biệt là những người có công giúp đỡ tài chính hay phương tiện vận tải cho chính quyền mới, tiêu biểu cho những thương gia này là Mitsui, Iwasaki, Furukawa.

Nghiên cứu về vai trò của gia tộc Mitsui đối với sự phát triển của Nhật Bản là một đề tài mới dù đã trải qua hơn hai thế kỷ, được các học giả trong và ngoài nước, phương Đông và phương Tây quan tâm nghiên cứu. Công trình nổi bật nhất khi đề cập đến nền kinh tế tư nhân là nghiên cứu *The Importance of Entrepreneurship in Japan's Late Nineteenth-Century Meiji Industrial Transformation* (John H. Sagers, 2019), tác giả đã chỉ ra tầm quan trọng của tinh thần kinh doanh trong quá trình chuyển đổi công nghiệp Minh Trị cuối thế kỷ XIX của Nhật Bản. Vai trò của các doanh nhân chính trị trong chính phủ đã thành công hơn nhiều trong việc kích thích phát triển kinh tế thông qua hỗ trợ thể chế về quyền sở hữu tư nhân và đầu tư cơ sở hạ tầng so với việc lập kế hoạch tập trung và quản lý các doanh nghiệp nhà nước. Các doanh nhân trong khu vực tư nhân sau đó đã nắm bắt các cơ hội mới trên thị trường và đầu tư sức lực và nguồn lực của họ vào các doanh nghiệp góp phần vào sự phát triển kinh tế của Nhật Bản. Nhưng chưa phân tích rõ mối quan hệ giữa chính phủ và các doanh nhân chính trị.

Công trình *Mitsui: Three Centuries of Japanese Business* (John G. Roberts. 1973), các thể chế chính trị và kinh tế đã khai sinh ra các thương nhân Nhật Bản, nuôi dưỡng các ngành công nghiệp của họ và thúc đẩy sự hình thành và phát triển thành zaibatsu có ảnh hưởng và quyền lực mở rộng đến mọi tầng lớp xã hội Nhật Bản. Tập đoàn Mitsui khởi đầu từ gia tộc làm nghề nấu rượu phát triển lên. Vì đã công trong việc hỗ trợ chính phủ Minh Trị lật đổ Mạc phủ nên dần có mối quan hệ ngày càng bền chặt hơn với chính phủ, đóng góp vào sự phát triển ổn định kinh tế đất nước sau khi Nhật Bản mở cửa với phương Tây.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng những phương pháp nghiên cứu cơ bản như: phương pháp khoa học lịch sử,

phương pháp logic và sự kết hợp giữa chúng được sử dụng như dòng mạch chủ yếu trong công trình. Bằng phương pháp lịch sử, tác giả nghiên cứu từ nguồn gốc hình thành gia tộc Mitsui, quá trình phát triển và biến đổi mô hình kinh doanh theo xã hội phong kiến đi lên chủ nghĩa tư bản. Ngoài ra, sử dụng phương pháp lịch sử sẽ dựng lại bức tranh một cách đầy đủ về “Phát triển kinh tế hàng hóa ở Nhật Bản và vai trò của gia tộc Mitsui” cần nghiên cứu.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Phát triển kinh tế hàng hóa ở Nhật Bản thời kỳ Edo

Sự phát triển của thành thị với tư cách là các trung tâm sản xuất, tiêu thụ, thương mại, tài chính là nhân tố quan trọng tạo nên môi trường cho kinh tế Nhật Bản tiếp tục phát triển. Thời Edo, Nhật Bản có tới 200 thành thị, hàng trăm cảng thị. Con số đó vừa cho thấy mực độ đô thị hóa, vừa thể hiện những chuyên biến căn bản trong đời sống KT-XH dưới tác động của những nhân tố mới trong nước và quốc tế thời kỳ này. Các đô thị lớn ở Nhật Bản có nền kinh tế hàng hóa phát triển nhất cả nước là: Osaka, Kyoto, Edo, Nara, Nagasaki và Sakai. Sự phát triển của kinh tế hàng hóa, kể cả nội và ngoại thương vào đầu thời Edo đã dẫn đến sự xuất hiện của các thành thị, thị dân, các thương nhân, thợ thủ công và các công trường thủ công kiểu phương Tây ở quốc gia Đông Á này. Tại Nhật Bản lúc này, nhờ vào sự phát triển của nền kinh tế hàng hóa, sản xuất ở nông thôn tiêu thụ ở thành thị, người ta bắt đầu biết đến các phương thức cho vay, đổi tiền linh hoạt và gắn liền với nó là quá trình hình thành, trở dậy và phát triển của gia tộc Mitsui khi trở thành quan chức của chính phủ, tham gia vào công việc của chính phủ trong lĩnh vực tài chính tiền tệ.

4.2. Lịch sử hình thành gia tộc Mitsui

Thứ nhất, về chính trị, thiết lập thể chế chính trị mới

Với mục tiêu xây dựng một thiết chế ổn định và tái thiết nền hòa bình thống nhất quốc gia, Mạc phủ đã nỗ lực để củng cố chính quyền phong kiến tập trung với sự điều hành trực tiếp từ chính quyền Trung ương. Nhằm đạt tới sự điều hành hữu hiệu của chính quyền Trung ương với các địa phương thông qua một cơ chế vận động song song: Mạc phủ, đứng đầu là Shogun (tướng quân) ở Edo và các daimyo cai trị 265 lãnh địa. Cơ chế này gọi là Bakuhan Taisei (Mạc phiên thể chế hay Chế độ Mạc phủ - công quốc), tồn tại dựa vào lòng trung thành tuyệt đối của đẳng cấp võ sĩ và sự cân bằng trong cơ cấu quyền lực giữa Trung ương và địa phương ở hai vấn đề quan trọng nhất là kinh tế và chính trị.

Bên cạnh đó, thời kỳ trị vì của dòng họ Tokugawa được coi là thời kỳ đặt nền móng cho sự nảy nở về chất trong lịch sử Nhật Bản với việc tạo ra những tiền đề cho cuộc cải cách Minh Trị, đưa Nhật Bản đứng vào hàng ngũ của các cường quốc tư bản. Trong thời kỳ này cấu trúc Bakuhan Taisei là một mô thức đặc trưng trong cơ cấu quyền lực của chính quyền Mạc phủ Tokugawa (Tận, 2018). Mạc phủ đã không ngừng hoàn thiện bộ máy chính quyền, đến đời tướng quân thứ ba là Tokugawa Iemitsu (1604-1651, là người nắm quyền cai trị thực tế của Nhật Bản từ năm 1623 đến khi qua đời) thì cơ chế chính trị được thiết lập theo lối quân sự đã phát triển tương đối hoàn thiện. Bên cạnh thiết lập cơ chế chính trị, Mạc phủ còn xây dựng cơ chế hành chính là một hệ thống gồm các quan khâm sai, giám sát,... thường xuyên được biệt phái về địa phương. Nhờ đó, chính quyền Edo đã có thể quản lý chặt chẽ lãnh chúa ở các địa phương, Nhật Bản được trải qua một quãng thời gian dài không có nội loạn, chiến tranh (Hùng, 2012, tr.193).

Đồng thời, thiết chế hóa bộ máy hành chính đưa việc quản lý xã hội vào khuôn khổ của luật pháp dựa trên những quy định đối với đẳng cấp võ sĩ; địa vị, bổn phận của các han đối với chính quyền trung ương; nguyên tắc, hành vi của từng đẳng cấp trong xã hội. Sau khi thiết lập được bộ máy chính trị, cơ chế hành chính để đảm bảo sự tin cậy và tập trung quyền lực Tokugawa Ieyasu còn buộc các lãnh chúa phải lần lượt ký cam kết trung thành với chế độ Mạc phủ. Ngoài ra, để tránh nội chiến diễn ra một lần nữa Luật Vũ gia còn có một số điều khoản như: cấm các han sửa chữa, xây dựng tòa thành mới nếu chưa được phép; cấm các lãnh chúa tự ý liên kết đồng minh hay kết thông gia với nhau; không được đóng tàu thuyền lớn (để tránh liên minh với nước khác), hạn chế việc xây cầu, áp dụng chế độ Sankin Kotai (Luân phiên trình diện) đối với các daimyo. Sankin Kotai ban đầu chỉ là sự tự nguyện của các lãnh chúa về Edo để bày tỏ sự trung thành của mình với chủ tướng. Nhưng sau đó, chế độ này càng được quy định chặt chẽ hơn và đã trở thành bổn phận bất khả kháng của tất cả các daimyo. Đây thực chất là chế độ con tin, buộc các lãnh chúa phải về Edo trình diện. Sau một thời gian, họ lại được trở về lãnh địa của mình nhưng phải để vợ con ở lại tư dinh thứ hai tại Edo. Cảnh tượng từng đoàn người, có khi lên đến hàng nghìn người, từ khắp các vùng đất nước kéo về Edo trình diện là thực tế đầy sức thuyết phục, cho thấy uy quyền của chính quyền trung ương trong mối quan hệ tôn chủ - bồi thân ở Nhật Bản thời kỳ này. Những chi phí lớn cho các cuộc hành trình đó và cho các dinh thự ở Edo

thường chiếm hơn một nửa thu nhập của các lãnh chúa, dẫn đến sự suy yếu nghiêm trọng nguồn tài chính của họ, làm giảm khả năng chống đối. Các lãnh chúa sống ở Edo trong một thời gian dài như vậy đã làm mất đi bản tính quê mùa của người chiến binh và họ bị quý tộc hoá, hơn thế nữa còn làm giảm đi nỗi sợ hãi đối với thể chế. Bên cạnh đó, sự giao thương thường xuyên với một tỷ lệ lớn đẳng cấp thống trị giữa Edo với các tỉnh đã làm tăng thêm tính đồng nhất về văn hoá, tri thức, tư tưởng ở Nhật Bản hơn bất cứ một nước nào khác trên thế giới. Điều quan trọng là, cùng với những chuyển biến trong đời sống KT-XH, chế độ Sankin kotai đã tạo ra những nhân tố khách quan thúc đẩy sự phát triển của nhiều ngành sản xuất, mở mang các tuyến giao thông đồng thời đẩy nhanh quá trình đô thị hoá, nhu cầu tiêu dùng và hoạt động thương mại (Hùng, 2012, tr.200). Đây chính là điều kiện thúc đẩy tiêu dùng hàng hóa, trao đổi tiền tệ, và những lãnh chúa không đủ tài chính để thực hiện trình diện sẽ vay tiền của tầng lớp thương nhân, mầm mống của nghề đổi tiền ở thời Edo hình thành và phát triển mạnh lên cũng xuất phát từ nguyên nhân này.

Thứ hai, về kinh tế, phát triển thành thị và mở rộng hoạt động thương mại

Đầu tư vào công thương nghiệp: Tuy nông nghiệp được coi là ngành kinh tế căn bản nhưng những chuyển biến trong nông nghiệp luôn có liên hệ mật thiết với sự phát triển của công thương nghiệp. Sự tăng trưởng của nhiều ngành kinh tế chính là dựa vào sức mua của thị trường nội địa mà trong đó có tới 80% dân số là nông dân (Hùng, 2012, tr.207). Sự phát triển của kinh tế nông nghiệp mang tính chất thương mại đã tạo ra chu trình mới cho sản xuất, thúc đẩy quá trình phân hóa giữa nông nghiệp, thủ công nghiệp và thương nghiệp. Bên cạnh đó nhờ chính sách khuyến khích sản xuất của nhiều lãnh chúa, cùng với áp dụng những kỹ thuật sản xuất mới cũng như khả năng mở rộng quy mô sản xuất mà nhu cầu tiêu dùng hàng hóa, sức mua của giới thị dân ngày càng tăng lên; từ đó công thương nghiệp Nhật Bản có nhiều bước phát triển vượt bậc. Trên cả nước hình thành nhiều trung tâm thủ công nghiệp có quy mô tương đối lớn, thu hút hàng trăm lao động, tính chuyên môn hóa giữa các ngành nghề được thể hiện rõ nét. Các ngành được hình thành như ngành sản xuất vật dụng tiêu dùng như dệt lụa, gốm sứ, giấy, in, sơn mài; ngành chế biến thực phẩm như nấu rượu, sản xuất đường, chè, chế biến hải sản; ngành công nghiệp khai thác mỏ, luyện kim, chế tạo vũ khí,...

Phát triển thành thị và mở rộng hoạt động thương mại: Sự phát triển của thành thị với tư cách là các

trung tâm kinh tế là một nhân tố quan trọng khác nữa tạo nên diện mạo mới trong xã hội Nhật Bản. Vào thời Edo, Nhật Bản có tới 200 thành thị và cảng thị là nơi tập trung những chuyên viên nổi bật nhất của kinh tế Nhật Bản, đồng thời có vai trò dẫn dắt sự phát triển chung của toàn bộ nền kinh tế. Cuối thế kỷ XVII, ở Nhật Bản bên cạnh cơ cấu kinh tế nông nghiệp truyền thống cũng đã hình thành một cơ cấu kinh tế công thương nghiệp và thành thị, là trung tâm có sức thúc đẩy lớn đối với sự phát triển của nông nghiệp; nhiều thành thị đã có sự phát triển vượt bậc và đã trở thành trung tâm sản xuất, buôn bán của cả một khu vực rộng lớn. Ba thành thị lớn nhất lúc này là Osaka, Nara và Kyoto; là vùng đạt được sự phát triển kinh tế năng động nhất với mức độ thương mại hóa, đô thị hóa cao; đây cũng là nơi tập trung những thương nhân giàu có, những người lao động có kỹ thuật có khả năng sản xuất ra những hàng hóa có chất lượng xuất khẩu như tơ lụa, hàng thủ công mỹ nghệ; là nơi sản xuất ra tới 40% số lượng mặt hàng thiết yếu ở Nhật Bản lúc đó (Hùng, 2012, tr.216). Nông nghiệp tự cung tự cấp trở thành nền nông nghiệp bị thương mại hóa, thương nhân ngày càng gia tăng sự giàu có và thế lực. Cùng với đó là tình trạng chiếm ruộng đất của các phú nông để tiến hành các hình thức kinh doanh mới, người nông dân nghèo bị mất đất canh tác khiến họ rời bỏ ruộng đất để tham gia vào các hoạt động thủ công nghiệp hay lên thành thị tìm kiếm công ăn việc làm. Sự phát đạt của các công trường thủ công làm cho nhu cầu sử dụng lao động làm thuê ngày càng phổ biến và các gia tộc thương nhân là chủ nợ của các daimyo cũng giàu lên nhanh chóng. Những thành thị lớn ở Nhật Bản thời Edo đều vốn là thủ phủ hành chính của các daimyo. Chính vì vậy, ngoài điều kiện tự nhiên, vị trí kinh tế thì chính sách của các cấp chính quyền cũng ảnh hưởng không nhỏ đến khuynh hướng và mức độ phát triển của mỗi thành thị ở Nhật Bản thời kỳ này. Và sự đóng góp của các gia tộc thương nhân giàu có chính là sự hỗ trợ thiết thực cho chính phủ để phát triển đất nước, trong đó nổi bật nhất trong lĩnh vực tài chính tiền tệ là gia tộc Mitsui.

4.3. Vai trò của gia tộc Mitsui

Một là, về hoạt động ngoại thương: Trong các gia tộc thương nhân lớn ở Nhật Bản thời kỳ này, Mitsui là doanh nghiệp đảm trách các hoạt động xuất nhập khẩu cho chính phủ Minh Trị. Chi nhánh chuyên về xuất nhập khẩu của Mitsui là Mitsui Busan được thành lập vào năm 1876, là một trong những doanh nghiệp Nhật Bản tiên phong trong việc phát triển kinh doanh thương mại quy mô lớn ở Trung Quốc từ trước năm 1914. Mitsui Busan

đã mở chi nhánh hải ngoại đầu tiên ở Thượng Hải vào năm 1877 chỉ một năm sau khi nó ra đời. Chi nhánh này có nhiệm vụ kinh doanh các sản phẩm than đá mà Nhật Bản xuất khẩu vào Trung Quốc cho các khách hàng thân thuộc của Mitsui là các công ty Anh như Jardine, Matheson & Company, Butter Field and Swire. Cho đến trước năm 1886, chức năng kinh doanh của chi nhánh Mitsui Busan Thượng Hải được mở rộng thêm bao gồm cả việc nhập khẩu bông vải thô cho công ty se sợi Osaka (Osaka Spinning Mills) có quan hệ liên kết với Mitsui, cũng như kinh doanh các sản phẩm như bông sợi, hàng tơ lụa và len dạ xuất khẩu của Nhật Bản ở Trung Quốc. Mitsui Busan cũng thiết lập các chi nhánh ở Hong Kong, Paris, Milan và New York. Chi nhánh ở New York đảm trách việc xuất khẩu tơ sống từ đi Hoa Kỳ và nhập khẩu bông thô, thiết bị đường sắt và máy móc từ Hoa Kỳ về Nhật Bản.

Hai là, về hoạt động tài chính ngân hàng: Tài chính và ngân hàng, Pháp lệnh cho phép thành lập những tổ chức tài chính tín dụng gọi là “ngân hàng quốc gia” (National banks) ban hành năm 1872 của chính quyền Minh Trị đã đưa đến tình trạng “hỗn loạn” ngân hàng ở Nhật Bản. Thực chất, ngân hàng quốc gia có nghĩa là ngân hàng được thành lập và hoạt động trong khuôn khổ pháp lệnh do chính phủ ban hành nhưng nguồn vốn thuộc sở hữu tư nhân. Mục đích chính phủ cho phép thành lập hệ thống ngân hàng quốc gia nói trên là để thu lại và chuyển đổi số lượng tiền tệ đã được phát hành, đồng thời củng cố khả năng tài chính, đặc biệt là chuẩn bị ngân sách cho các chính sách phát triển công thương nghiệp. Vì vậy, các ngân hàng được thành lập theo pháp lệnh 1872 được xem là ngân hàng quốc gia. Các ngân hàng này không có ngân hàng trung tâm và mỗi ngân hàng có quyền phát hành tiền giấy dựa trên chế độ sử dụng vàng làm bản vị. Tuy nhiên, do việc trữ vàng quá tốn kém, nên buổi đầu chỉ có 4 ngân hàng tư nhân được thành lập. Sau đó, có đến 153 ngân hàng ra đời khi chế độ bản vị vàng được nói lỏng vào năm 1876 và một lượng tiền khá lớn đã được các ngân hàng này phát hành. Mitsui Bank là ngân hàng tư nhân đầu tiên ra đời ở Nhật Bản vào năm 1876. Mặc dù trước đó, đầu thời kỳ Minh Trị, Mitsui đã được đệ trình ý định thiết lập ngân hàng tư nhân, nhưng do chủ trương thành lập hệ thống các ngân hàng quốc gia chịu sự quản lý của nhà nước nên chính phủ đã không cho phép. Những ngân hàng tư nhân xuất hiện trong giai đoạn này hầu hết đều thuộc quyền sở hữu của các nhà kinh doanh tiền tệ, các thương nhân và lãnh chúa giàu có từ thời kỳ Tokugawa. Hầu hết, các ngân hàng đều được thiết lập ở các thành phố lớn nơi có hoạt

động ngoại thương nhộn nhịp như Tokyo, Osaka, Yokohama, Kobe; hoặc ở những vùng chuyên sản xuất các mặt hàng lúa gạo, trà và tơ sợi như Niigata, Miyagi, Shizuoka, Fukushima, Nagano. Ngân hàng Mitsui phục vụ như là đại lý độc quyền tài chính cho các công ty thương mại Mitsui. Do có mối quan hệ tốt với chính quyền, ngân hàng hưởng nhiều đặc quyền đặc lợi. Hệ thống ngân hàng hiện đại của Nhật Bản chính thức hình thành cùng với sự ra đời của Ngân hàng Nhật Bản (Bank of Japan) vào năm 1882. Đây là ngân hàng trung tâm của Nhật Bản, nơi chính thức phát hành tiền tệ cho đất nước. Trong sáu ngân hàng tư nhân có tầm quan trọng đặc biệt ở Nhật Bản vào thời kỳ Minh Trị, có bốn ngân hàng thuộc sở hữu của các Zaibatsu gồm Mitsui Bank (thành lập 1876), Mitsubishi Bank (1895), Yasuda Bank (1880) và Sumitomo Bank (1895). Mitsui là ngân hàng có vốn thành lập cao nhất với 2 triệu yên trong khi ngân hàng tư nhân có vốn thành lập thấp nhất ở giai đoạn này là 10 ngàn yên. Đến năm 1913, ngân hàng Yasuda được hợp nhất từ 13 ngân hàng nhỏ có số vốn đầu tư lớn nhất, lên đến 150 triệu yên. Có thể nói, ngay từ buổi đầu tiên của thời kỳ Minh Trị, những ngân hàng lớn thuộc Mitsui, Mitsubishi và Yasuda đã có vai trò rất quan trọng trong việc hình thành hệ thống tài chính ngân hàng Nhật Bản với các định chế hiện đại.

Ba là, về chính trị: các Samurai trong thời kỳ Tokugawa không trực tiếp tham gia vào quá trình kinh doanh. Vì vậy, việc buôn bán hàng hóa và đổi tiền được ủy thác một cách tin cậy cho các thương gia. Có thể nói, việc trao đổi lợi ích và quyền lực giữa thương gia giàu có và quan chức chính quyền trên cơ sở sự tin tưởng, thỏa hiệp và đôi bên cùng có lợi, đã trở thành một đặc trưng về văn hóa chính trị tồn tại suốt từ thời kỳ Tokugawa trở đi. Đến thời kỳ Minh Trị, hầu hết, các nhà lãnh đạo mới đều xuất thân từ tầng lớp Samurai do đó lại tiếp tục ủy thác các vấn đề có liên quan đến tài chính - thương mại cho các thương nhân giàu có và uy tín. Nếu như trước năm 1873, thuế nông nghiệp được nộp bằng lúa gạo sau đó thương nhân sẽ đổi gạo ra tiền cho chính phủ; thì sau năm 1873, khi thuế nông nghiệp được quy định nộp bằng tiền thì các thương nhân sẽ thu mua gạo của nông dân đem bán ra thị trường gạo ở Tokyo và Osaka sau đó đóng thuế cho chính phủ. Mặc dù, quy định thay đổi, nhưng sự hợp tác và lợi nhuận thì vẫn y nguyên. Mitsui đã thiết lập được mối liên hệ chặt chẽ với chính phủ ngay từ những năm đầu tiên của thời kỳ Minh Trị khi Mitsui Takafuku và Minoura Rizaemon trở thành những chuyên gia tài chính bán chính thức cho triều đình và chính quyền. Sau đó, Mitsui có quan hệ khăng

khít với Inoue Kaoru (1836-1915) Bộ trưởng Bộ Tài chính của chính quyền Minh Trị và sau này là Bộ trưởng Bộ Ngoại giao trong nội các của thủ tướng Nhật Bản đầu tiên. Sự thân thiết này đã giúp Mitsui dễ dàng trong việc sở hữu các tài sản của Shogun và các lãnh chúa khác để lại từ thời Tokugawa.

Như vậy, vai trò của gia tộc Mitsui thời kỳ chủ nghĩa tư bản ở Nhật Bản: thứ nhất, là tiền đề để thay đổi vị trí các giai tầng trong xã hội và phát triển mầm mống tư bản chủ nghĩa phát triển mạnh mẽ; thứ hai, sự phát triển của gia tộc Mitsui đã tạo động lực thúc đẩy nền kinh tế hàng hóa, công nghiệp hóa đất nước, đặc biệt đóng góp rất lớn trong lĩnh vực tài chính tiền tệ của thời kỳ này; thứ ba, tạo nên sự hoàn thiện trong hệ thống tiền tệ *sanka* phức tạp của kinh tế Nhật Bản.

5. Thảo luận

Gia tộc Mitsui là một công ty thương mại lớn thành lập từ năm 1673, có sức mạnh chi phối rất to lớn thông qua ba công ty, Ngân hàng Mitsui, Mitsui Bussan. Ngoài ra, còn tham gia vào rất nhiều hoạt động khác, kể cả bảo hiểm, ngân hàng ủy thác, công nghiệp hóa chất và sản xuất giấy. Ngân hàng Mitsui thường đáp ứng các nhu cầu tài chính của nhiều công ty để đổi lấy việc có tiếng nói trong các hoạt động của những công ty này. Mitsui Bussan nắm quyền tiêu thụ các sản phẩm, hoặc quyền cung cấp nguyên vật liệu cho các công ty đó. Gia tộc Mitsui lớn mạnh là nhờ vào sự cấu kết chặt chẽ giữa ba chủ thể (chính phủ, ngân hàng và doanh nghiệp). Bên cạnh những thành tựu đó thì *“Những thách thức nào mà gia tộc Mitsui phải đối mặt trong quá trình phát triển nền kinh tế tư nhân ở Nhật Bản?”* là vấn đề cần thảo luận trong bài viết này.

Mỗi gia tộc đều hoạt động vì mục tiêu tài chính trước mắt và tranh thủ sự hỗ trợ của chính phủ để đạt được mục tiêu đó, chưa chú trọng đến chất lượng của hoạt động kinh doanh trên tất cả các lĩnh vực của gia tộc. Sự xâm nhập thị trường của các nước phương Tây tạo nên mâu thuẫn với lối kinh doanh truyền thống của Nhật Bản. Thời Edo, Nhật Bản đã tăng cường vận tải hàng hóa bằng tàu, mở rộng thương mại nội địa và bắt đầu mua bán với nước ngoài. Mặc dù, hoạt động mở cửa giao thương này xảy ra từ sớm khiến nền kinh tế Nhật phát triển nhanh chóng nhưng cho đến nay, nền kinh tế Nhật Bản vẫn không lệ thuộc hoàn toàn vào các công ty nước ngoài. Các gia tộc lúc này đứng trước nguy cơ bị thôn tính bởi phương Tây. Bản thân gia tộc Mitsui phải vừa không ngừng cải tiến các hoạt động kinh doanh của các lĩnh vực, vừa phải cạnh tranh với các gia tộc khác có cùng chung ngành nghề thế

mạnh hoặc thị phần hoạt động trong cùng lĩnh vực.

6. Kết luận

Nhờ sự phát triển của thương nghiệp và thành thị mà đã hình thành nên đội ngũ thương nhân giàu có, nắm giữ huyết mạch kinh tế lớn trên cả nước. Từ những gia tộc kinh doanh riêng lẻ họ đã liên kết lại tạo thành hiệp hội buôn bán Nakama để đưa ra những quy tắc, luật lệ thống nhất cho công việc kinh doanh của mình, họ đã không chế thị trường, tăng nguồn thu cho quốc khố bên cạnh thuế nông nghiệp. Bên cạnh đó, các hội buôn cũng đã làm cho hoạt động kinh doanh tiền tệ, tín dụng ngày càng hoàn thiện, đáp ứng nhu cầu đời sống thị dân đồng

thời thúc đẩy quá trình tích tụ tư bản vào một bộ phận thương nhân giàu có, đây là giai tầng giúp thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa vào thời Minh Trị. Những đóng góp của gia tộc Mitsui được thể hiện trên cả 3 phương diện: kinh tế, chính trị và xã hội. Thúc đẩy kinh tế Nhật Bản phát triển, giúp chính phủ ổn định chính trị trong và ngoài nước, giải quyết vấn đề việc làm cho đại đa số người nông dân bị mất đất không có ruộng cày. Song song đó khi đặt Mitsui vào chung bàn cân với các gia tộc thương nhân giàu có khác cũng bộc lộ những mặt hạn chế cần khắc phục và những thách thức trong tương lai mà bộ máy quản lý của gia tộc Mitsui cần chinh phục.

Tài liệu tham khảo

- Akira Fujino. (1993). *Cultural History Cooper*, Sumitomo New. p.4.
- Hùng, N. Q. (2012). *Lịch sử Nhật Bản*. Hà Nội: Nxb. Thế giới.
- Kim, N. V. (1994). Người Hà Lan - Những năm đầu ở Nhật Bản. *Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử*, số 4(275), tr.54-58.
- John H. Sagers. (2019). The Importance of Entrepreneurship in Japan's Late Nineteenth-Century Meiji Industrial Transformation. *Education About ASIA*, 24(2), p.40-45.

- John G. Roberts. (1973). *Mitsui: Three Centuries of Japanese Business*. Weatherhill, Inc, NY.
- John G. Roberts. (1989). *Mitsui: Three Centuries of Japanese Business*. John Weatherhill, Inc, NY.
- Tận, N. V. (2004). Chính sách mở cửa và hội nhập quốc tế của Nhật Bản trong nửa sau những năm 50 của thế kỷ XIX. *Tạp chí Nghiên cứu Nhật Bản và Đông Bắc Á*, số 6(54), tháng 12, tr.42-47.
- Sính, V. (2014). *Nhật Bản cận đại*. Hà Nội: Nxb. Lao động.

PHÁT TRIỂN KINH TẾ HÀNG HÓA Ở NHẬT BẢN THỜI KỲ EDO VÀ VAI TRÒ CỦA GIA TỘC MITSUI

Phan Thị Mai Trâm

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Email: maitramjps@gmail.com

Nhận bài: 10/5/2024; Phân biên: 18/5/2024; Tác giả sửa: 22/5/2024; Duyệt đăng: 28/5/2024; Phát hành: 21/6/2024

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/309>

Sự phát triển của nền kinh tế Nhật Bản thời Edo gắn liền với sự phát triển thành thị và sự thay đổi vị trí của giới thương nhân. Gia tộc Mitsui ra đời là một sự tất yếu trong lịch sử phát triển của Nhật Bản trên tình hình các giai tầng trong xã hội thay đổi, chính trị không ổn định và tài chính tiền tệ còn rối ren phức tạp. Mitsui ra đời để kịp thời đáp ứng những nhu cầu thay đổi và phát triển của Nhật Bản lúc bấy giờ. Với đặc điểm sở hữu tư nhân, bộ máy quản lý gia tộc theo chiều ngang thì sức ảnh hưởng lan tỏa, kết hợp với sự liên kết mạnh trong bộ máy ở các lĩnh vực truyền thống, thương mại và ngân hàng dẫn đến khả năng chi phối cao của Mitsui mà các gia tộc khác không có được ở thời kỳ này.

Từ khóa: Kinh tế hàng hóa; Mitsui; Nhật Bản; Thời Edo.